

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày 16/7/2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Vũ Thị May.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/02/2020, về việc: Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐ XXST-HNGĐ ngày 23/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09/7/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991.

ĐKKHKT và trú tại: Số A, L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương.

3. *Người làm chứng:*

+ Bà Phạm Thị S, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số A, L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh Q, bà S, bà K không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H kết hôn với anh Hoàng Văn Q trên cơ sở tự nguyện được UBND phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn ngày 03/11/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không đồng quan điểm, quan điểm sống trái ngược nhau từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất sau khi chị sinh con, anh Q không có lập trường quan điểm đã để anh em trong gia đình can thiệp quá sâu vào cuộc sống của vợ chồng. Sau thời gian kết hôn, vợ chồng cùng làm ăn sinh sống ở tại phường L, thành phố H, từ khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đến cuối tháng 9/2019, anh Q đã về nhà ở ở thôn L, xã Y, huyện G ở từ đó đến nay. Vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Q.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Hoàng Anh Đ, sinh ngày 12/4/2019 hiện đang ở với chị H, khi ly hôn chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của anh Hoàng Văn Q ngày 08/5/2020, anh Q trình bày: Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND phường L, thành phố H đăng ký kết hôn ngày 03/11/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê nhà trọ và làm ăn sinh sống tại thành phố H. Quá trình chung sống vợ chồng đôi khi có xảy ra cãi vã nhau, nguyên nhân do quan điểm sống của hai vợ chồng trái ngược nhau, sống với nhau nhưng chưa hiểu hết tính cách của nhau. Do vợ chồng mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ tháng 10/2019 và anh đã về quê ở ở thôn L, xã Y, huyện G ở từ đó đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh Q mong muốn vợ chồng về đoàn tụ còn nếu chị H cương quyết xin ly hôn, anh Q cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải Q cho vợ chồng ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Hoàng Anh Đ, sinh ngày 12/4/2019 hiện đang ở với chị H, khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên anh Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của

Thẩm phán và Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình, bị đơn thực hiện không đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H. Xử cho chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn Q ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Anh Đ, sinh ngày 12/4/2019 cho chị H nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về án phí: Chị H chịu 300.000đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐ XXST-HNGĐ ngày 23/6/2020, ngày 09/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đã mở phiên tòa xét xử vụ kiện xin ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn Q. Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh Q lần thứ nhất không có lý do, HĐXX Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa vào hồi 08 giờ ngày 16/7/2020 nhưng tại phiên tòa ngày 16/7/2020 bị đơn anh Q mặc dù đã nhận được văn bản tố tụng của Tòa án đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng trong cuộc sống, vợ chồng chung sống với nhau nhưng lại không hiểu hết tính cách của nhau, trong khi sau khi kết hôn vợ chồng cũng không chung sống cùng bố mẹ hai bên mà thuê nhà ra ở riêng nên mọi vấn đề mâu thuẫn phát sinh gia đình hai bên nội ngoại cũng không biết, khi đã biết vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, gia đình hai bên cũng đã khuyên ngăn hòa giải mong muốn vợ chồng bỏ qua cái tôi của mình để về đoàn tụ nuôi dạy con chung nhưng tình cảm giữa hai vợ chồng cũng không hề cải thiện được. Từ tháng 10/2019 đến nay vợ

chồng sống ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Bản thân anh Q mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng, nếu chị H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn thì anh Q nhất trí. Từ những căn cứ trên cho thấy đời sống chung của vợ chồng chị H, anh Q không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh Q ly hôn là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Hoàng Anh Đ, sinh ngày 12/4/2019 hiện đang ở với chị H, Trong quá trình giải quyết vụ án anh Q, chị H không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn, cả anh và chị đều có nguyện vọng được nuôi con. Nếu bên nào được nuôi con thì đều tự nguyện không yêu cầu bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của anh Q, chị H thì thấy do cháu Hoàng Anh Đ hiện còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi vẫn cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của mẹ hơn, bản thân chị H chứng minh bản thân chị có đầy đủ khả năng điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con nên về nguyên tắc con dưới 36 tháng tuổi được giao cho người mẹ trực tiếp nuôi nên giao cho chị H được trực tiếp nuôi con chung Hoàng Anh Đ, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật Phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015 và Nghị Q số 326 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị H.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn Q ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Hoàng Anh Đ, sinh ngày 12/4/2019 cho chị Hoàng Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị H

không yêu cầu anh Hoàng Văn Q cấp dưỡng cho con. Chị H người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Q người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự ly hôn được khấu trừ vào số tiền chị Hoàng Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008693 ngày 11/02/2020 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Gia Lộc.
- UBND phường L, TP Hải Dương.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến